

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 26-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Hương và bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26/8/2022, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T - Sinh ngày: 18 tháng 02 năm 1982 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi đăng ký hộ khẩu: Tổ dân phố số A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Đình C - Sinh năm: 1943 (đã chết), con bà Nguyễn Thị D - Sinh năm: 1947, hiện trú tại thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có chồng là Trần Xuân C – Sinh năm: 1982 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2007, trú tại: tổ dân phố số A, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể:

Tại bản án số 10/2014/HSST ngày 17/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Thị T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", buộc T phải trả cho anh Nguyễn Phú Q 15.000.000 đồng. T đã thi hành xong án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, ngày 30/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay cơ quan Thi hành án không nhận được đơn yêu cầu thi hành án của anh Quý, quá trình điều tra xác minh hiện anh Q không có mặt tại địa phương. Căn cứ Luật thi hành án dân sự thì thời hiệu thi hành án đã hết. Vì vậy Nguyễn Thị T được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/4/2022, tạm giam từ ngày 28/4/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Nguyệt H - Sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt.

Chị Đỗ Thị Ngọc Ánh - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/4/2022, tổ công tác của Công an huyện Bảo Thắng đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố P, thị trấn P, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai phát hiện 01 người nữ giới dừng xe ven đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra đối với nữ giới trên. Tại thời điểm kiểm tra, người này khai là Nguyễn Thị T và tự giác giao nộp 01 gói được bọc bằng túi nilon màu đen và cố định bằng dây nịt màu vàng cho tổ công tác. Tổ công tác mời người chứng kiến và mở gói nilon do T giao nộp, phát hiện bên trong có 05 túi nilon màu trắng, trong suốt, tất cả đều đều được cuộn tròn và cố định bằng dây nịt màu vàng. Tiếp tục mở 05 túi nilon trên ra phát hiện bên trong đều chứa bột khô dạng cục màu trắng, T khai nhận là ma túy Heroine. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong vật chứng và tạm giữ người theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 25/4/2022, T điều khiển xe mô tô BKS 24B1-854.67 từ Spa Ngọc Ánh nơi T làm giúp việc đi chợ mua đồ ăn. Khi T đi đến giữa cầu mới Phố Lu thì có người phụ nữ đi bộ vẫy lại. T đứng lại thì người phụ nữ trao đổi, nhờ T cầm gói hàng bọc bằng túi nilon màu đen đến Km2 Quốc lộ 4E giao cho người đàn ông mặc áo xanh và người này sẽ trả công 200.000 đồng; T định mở ra xem thì người phụ nữ nói *“Bên trong là hàng trắng không phải mở ra đâu”*. Sau đó T cầm gói Heroine ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đến Km2, dừng xe ven đường để đợi người nhận hàng, đúng lúc này, Công an huyện Bảo Thắng yêu cầu kiểm tra và T đã giao nộp vật chứng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận giám định số 107/KL-GĐMT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 18,91gam chất bột khô dạng cục màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSBT ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điểm h Khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm h Khoản 2 Điều 250, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 11 năm 09 tháng đến 12 năm 03 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo T từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 18,57gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã thừa nhận, do háms lợi nên sáng 25/4/2022, bị cáo đã có hành vi vận chuyển thuê 18,91 gam Heroine nhằm mục đích hưởng lợi số tiền công là 200.000 đồng. Mặc dù biết đó là ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vận chuyển, tuy nhiên bị cáo chưa kịp giao số Heroine trên cho người nhận và chưa nhận được tiền công thì bị Công an huyện Bảo Thắng bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điểm h Khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại bản án số 10/2014/HSST ngày 17/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Thị T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe phòng ngừa tội phạm.

Ngoài ra, Nguyễn Thị T khai đã được người phụ nữ không quen biết nhờ chuyển hộ ma túy, ngoài lời khai của bị cáo thì không có căn cứ nào khác chứng minh, cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ của người phụ nữ này nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: Tổng khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án là 18,91gam. Cơ quan giám định đã trích mẫu giám định hết 0,34gam Heroine nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số Heroine còn lại sau giám định là 18,57 gam, đây là vật chứng mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda RSX BKS 24B1-854.67 do Nguyễn Thị T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Nguyệt H. Việc T sử dụng xe mô tô này thì bà H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu và không xử trách nhiệm hình sự với bà Hà. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tuyên phạt bị cáo 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm h Khoản 2, Khoản 5 Điều 250, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 11 (mười một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tuyên phạt bị cáo 20.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 18,57gam Heroine là vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định, thu giữ trong vụ án Nguyễn Thị T ngày 25/4/2022;

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

